

TRUNG TÂM KĐCLGD SÀI GÒN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KĐCLGD Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Việt Nam học
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Việt Nam học; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Việt Nam học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 94%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **4,04** (*chi tiết trong Phụ lục 1*).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Việt Nam học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục*; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Việt Nam học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHSPTP.HCM (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

PHỤ LỤC 1

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH VIỆT NAM HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	5	4,20	5	100
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chuẩn 5				Tiêu chí 9.3	4				
Tiêu chí 5.1	4	4,00	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.1	4	4,00	5	83,33
Tiêu chí 5.5	5	Tiêu chí 10.2	4						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.3	4				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.3	4			
		Tiêu chí 11.4	4						
		Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
4,04					47		94		

PHỤ LỤC 2
KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH VIỆT NAM HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

*(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Việt Nam học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng; thể hiện sự gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Trường; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học. Chương trình đào tạo xác định rõ chuẩn đầu ra mà người học tốt nghiệp cần đạt về kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành, kỹ năng, cơ hội nghề nghiệp, cơ hội học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp. Trong chu kỳ đánh giá, Trường đã rà soát và cập nhật 03 lần chuẩn đầu ra (năm 2018, 2020 và 2022); các chuẩn đầu ra đều được phê duyệt và công bố theo quy định và được công bố công khai bằng các hình thức và phương tiện khác nhau và được lưu tại văn phòng Khoa.

Bản mô tả chương trình đào tạo được cập nhật những vấn đề mới vào năm 2018, 2020 và năm 2022, cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo của ngành Việt Nam học với cấu trúc đáp ứng quy định. Đề cương chi tiết các học phần được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh vào các năm 2018, 2020 và 2022. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, thông qua các tài liệu quảng bá về chương trình đào tạo, được lưu trữ ở Khoa và được cung cấp cho người học vào đầu học kỳ bằng nhiều hình thức khác nhau.

Chương trình dạy học được thiết kế theo quy định, dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. chương trình dạy học được rà soát, điều chỉnh theo kế hoạch của Trường, có tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến trong và ngoài nước. Cấu trúc các học phần của chương trình dạy học đảm bảo sự tương thích về nội dung, thể hiện có đóng góp để giúp người học đạt chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học năm 2022 được điều chỉnh còn 124 tín chỉ, bổ sung thêm một số học phần, đảm bảo tính linh hoạt và tích hợp để tối đa hóa cơ hội nghề nghiệp cho người học.

Triết lý giáo dục của Trường được công bố chính thức bằng văn bản và được phổ biến cho toàn thể cán bộ, giảng viên và người học qua cổng thông tin điện tử, trên các bản tin và các tài liệu giới thiệu Trường. Khoa và các giảng viên đã thảo luận và thống nhất xây dựng tổ hợp phương pháp giảng dạy đa dạng để giúp người học đạt chuẩn đầu ra. Tất cả các đề cương chi tiết học phần của chương trình dạy học có mô tả/nhấn mạnh hoạt động tự học, tự nghiên cứu; có các học phần thực tập, khóa luận tốt nghiệp giúp người học vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn học tập/nghiên cứu, phát triển năng lực học tập suốt đời.

Trường có hệ thống văn bản về quy trình, kế hoạch đánh giá kết quả học tập của người học từ khi nhập học đến khi tốt nghiệp; có văn bản hướng dẫn cách đánh giá chuẩn đầu ra của học phần bằng các phương pháp đánh giá khác nhau. Khoa đã thiết kế tổ hợp các phương pháp đánh giá, tùy theo đặc điểm của môn học; điểm số được thông báo kịp thời cho người học tạo tác động tích cực, giúp người học có thể sử dụng đầy đủ thông tin

phản hồi để cải thiện việc học tập. Người học được phổ biến đầy đủ về các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập trước mỗi khóa học, kỳ học, học phần. Việc khiếu nại về kết quả học tập được Trường/Khoa xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.

Trường/Khoa có xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2030; triển khai thực hiện thống kê hằng năm và học kỳ khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật, trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm, chú trọng năng lực ngoại ngữ. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hằng năm.

Hệ thống quản trị nhân sự theo kết quả công việc đối với nhân viên được thiết lập theo các quy định rõ ràng, nhất quán từ khâu tuyển dụng đến khâu theo dõi, giám sát và đánh giá. Trường có xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết các công việc thực hiện theo từng tháng trong năm học; thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên có chất lượng, nhiệt tình và trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt.

Chính sách về tuyển sinh của Trường rõ ràng, đúng các quy định hiện hành, được cập nhật hằng năm với đầy đủ các thông tin của từng phương thức tuyển sinh. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, đa dạng, được rà soát, đánh giá, cập nhật hằng năm. Trường có bộ phận và quy trình giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học, cảnh báo học vụ; có các bộ phận chịu trách nhiệm tư vấn học tập, rèn luyện, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua, tư vấn việc làm và các dịch vụ hỗ trợ khác. Trường đã tạo môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, để thực hiện hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu cho giảng viên và người học; cảnh quan sư phạm của Trường sạch sẽ, khang trang, đảm bảo vệ sinh, an toàn, tạo thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong Trường.

Trường có đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị, đáp ứng tốt cho nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học ngành Việt Nam học. Thư viện của Trường có đủ diện tích, được trang bị đủ các tài liệu (vừa bản cứng, vừa bản điện tử), sách tham khảo phục vụ dạy và học, có phần mềm số hóa. Hệ thống phòng thí nghiệm thực hành đầy đủ và trang thiết bị phong phú; hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng tốt nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý. Trường có các quy định, nội quy và thực hiện tốt về an ninh, trật tự, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy; có chính sách chăm lo sức khỏe giảng viên, người học và nhân viên; khuôn viên Trường có cây xanh, sạch, đẹp; môi trường giáo dục thân thiện.

Trường có các văn bản quy định về công tác bảo đảm chất lượng, có hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện công tác lấy ý kiến của các bên liên quan; có ban hành và cập nhật quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; có tài liệu hướng dẫn việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo chuẩn đầu ra. Khoa có đề tài nghiên cứu và bài báo được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập, bổ sung nội dung một số học phần. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Khoa và các đơn vị đã triển khai khảo sát ý kiến các bên liên quan về các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học làm cơ sở cho việc cải tiến các hoạt động của Trường. Quy định về công tác bảo đảm chất lượng ban hành năm 2021 có nội dung đầy đủ, phân công trách nhiệm rõ ràng, có quy trình lấy ý kiến phản hồi, mẫu phiếu khảo sát, kế hoạch triển khai cho các bên liên quan.

Trường/Khoa có dữ liệu thống kê, bảng đối sánh hằng năm về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn của người học ngành Việt Nam học; triển khai một số giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thôi học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn; có những hoạt động hỗ trợ người học nâng cao khả năng có việc làm sau tốt nghiệp. Kết quả khảo sát các năm qua cho thấy người học tốt nghiệp ngành Việt Nam học có tỉ lệ việc làm trên 80%. Trường/Khoa Ngữ văn tổ chức hội thảo nghiên cứu khoa học, cử giảng viên hướng dẫn người học thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và giám sát quá trình hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập và báo cáo mức độ hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của Trường.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần phân nhóm chuẩn đầu ra theo kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ và trách nhiệm, theo yêu cầu của Khung trình độ Quốc gia trong lần điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tiếp theo. Cần khảo sát ý kiến các bên liên quan với mẫu khảo sát đủ lớn, đặc biệt là số lượng các nhà tuyển dụng, các hiệp hội nghề nghiệp và cựu người học về chương trình đào tạo ngành Việt Nam học để rà soát và điều chỉnh mục tiêu chung và chuẩn đầu ra sát với yêu cầu nghề nghiệp.

2. Khoa cần rà soát, nghiên cứu, đối sánh chi tiết về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, học phần, nội dung dạy học, lộ trình dạy học, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá với chương trình đào tạo đối sánh để có cơ sở điều chỉnh; cần kịp thời rà soát các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo, cập nhật các giáo trình mới, loại bỏ các giáo trình/tài liệu đã quá cũ. Bản mô tả và đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Việt Nam học cần được đăng tại vị trí thuận lợi trên cổng thông tin điện tử của Trường/Khoa để các bên liên quan có thể tiếp cận dễ dàng; cần định kỳ khảo sát các bên liên quan trong và ngoài Trường về mức độ thuận lợi trong việc tiếp cận Bản mô tả đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo.

3. Khoa cần đảm bảo việc xác định tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học của tất cả các học phần trong chương trình dạy học phù hợp nhằm góp phần đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cần đánh giá mức độ hiệu quả mà từng học phần đóng góp vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Lần điều chỉnh chương trình dạy học tới, Khoa cần rà soát các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của các học phần, chú trọng sự phân nhiệm chuẩn đầu ra chương trình đào tạo vào các học phần; bảo đảm chương trình dạy học tương thích định hướng với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; bảo đảm sự tương thích giữa các hoạt động dạy-học, kiểm tra đánh giá với các chuẩn đầu ra học phần.

4. Trường/Khoa cần đa dạng các phương pháp truyền thông để tuyên truyền phổ biến sâu rộng hơn về triết lý giáo dục của Trường tới nhiều nhà tuyển dụng tiềm năng. Khoa cần tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để có phương pháp giảng dạy phù hợp; cần bổ sung vào chương trình dạy học các hoạt động hỗ trợ để người học phát triển các kỹ năng mềm theo yêu cầu nghề nghiệp; cần nâng cao năng lực ngoại ngữ giúp người học tốt nghiệp đạt yêu cầu cấp thẻ hành nghề hướng dẫn viên du lịch. Trường/Khoa cần xem xét khả năng phối hợp với doanh nghiệp tổ chức học phần Doanh nghiệp.

5. Trường/Khoa cần ban hành văn bản quy định về việc định lượng đánh giá độ khó, độ tin cậy và độ giá trị của câu hỏi thi (đề thi) bằng các phần mềm chuyên dụng; cần áp dụng công nghệ thông tin để tính toán độ giá trị, độ tin cậy của đề thi và phương pháp

kiểm tra đánh giá; cần tiến hành đánh giá việc thực hiện các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học để có những điều chỉnh, bổ sung; cần ban hành văn bản về việc xây dựng, quản lý ngân hàng câu hỏi thi/đề thi; cần đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của đề thi, mức độ đề thi đo lường được việc đạt chuẩn đầu ra của học phần; phân tích câu hỏi thi để có được một ngân hàng câu hỏi thi/đề thi chuẩn hóa.

6. Trường cần đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược; phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên để có cơ sở cải tiến. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên. Cần có chính sách khen thưởng giảng viên trong các hoạt động phục vụ cộng đồng và theo dõi, giám sát chặt chẽ hơn mức độ hoàn thành các kế hoạch bồi dưỡng cá nhân của từng giảng viên theo đăng ký và báo cáo, đánh giá chi tiết, phân tích nguyên nhân để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung, cải tiến liên tục. Khoa cần thực hiện đối sánh đầy đủ về số lượng, chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên với các cơ sở giáo dục khác; sử dụng kết quả phân tích, đối sánh để thực hiện cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên.

7. Trường và Khoa cần rà soát các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan làm căn cứ đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên một cách chi tiết hơn. Cần tiến hành tổng kết về tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên sau khi thực hiện để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng. Cần chú trọng hơn các khóa tập huấn về phát triển chương trình đào tạo cho nhân viên.

8. Trường cần hoàn thiện việc tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan khi xây dựng đề án tuyển sinh hằng năm; lưu ý bổ sung đối tượng khảo sát như các chuyên gia, nhà tuyển dụng, các trường trung học phổ thông, cán bộ quản lý các Sở Giáo dục và Đào tạo. Trường/Khoa cần xây dựng các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học ngành Việt Nam học dựa trên các phương pháp chọn lựa đặc thù riêng của ngành nhằm tuyển chọn được người học có chất lượng hơn. Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị/bộ phận hỗ trợ để theo dõi, giám sát và phản hồi kịp thời sự tiến bộ trong học tập, khối lượng học tập, theo dõi tỉ lệ chậm tiến độ, thôi học, tốt nghiệp của người học để có các biện pháp thiết thực giúp hạn chế tình trạng cảnh báo học vụ, hạn chế buộc thôi học. Khoa cần tăng cường khảo sát ý kiến của người học tốt nghiệp và nhà tuyển dụng về hoạt động ngoại khóa, thi đua và các dịch vụ khác.

9. Trường Khoa và Tổ chuyên môn cần có phòng làm việc riêng; Trường cần có nhiều giải pháp khuyến khích người học đến thư viện để học tập và nghiên cứu; cần xây dựng quy hoạch một hệ thống tổng thể, tập trung để có cơ sở dữ liệu thống nhất, để tạo điều kiện cho việc quản lý, điều hành được thuận lợi và hiệu quả. Khuôn viên Trường nên được độc lập để công tác quản lý của Trường được thuận lợi.

10. Khoa cần lưu trữ đầy đủ dữ liệu trong quá trình thiết kế và rà soát, cải tiến chương trình dạy học; cần tổ chức họp chuyên đề và có biên bản thảo luận việc rà soát, cải tiến quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; cần thường xuyên tổ chức hội nghị chuyên đề đánh giá việc sử dụng các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học; cần tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng; đánh giá việc triển khai hoạt động khảo sát theo

Quy trình được cải tiến; cần lưu trữ tài liệu, dữ liệu, biên bản liên quan đến quá trình cải tiến hằng năm.

11. Trường/Khoa cần thực hiện phân tích đối sánh ngoài Trường về tỉ lệ người học thôi học, người học tốt nghiệp đúng hạn của chương trình đào tạo ngành Việt Nam học nhằm có sự phân tích, dự báo cũng như đề xuất những giải pháp cải thiện các tỉ lệ này; cần cải tiến phương pháp khảo sát để tăng độ tin cậy khi khảo sát tình hình việc làm và mức thu nhập bình quân của người học tốt nghiệp. Khoa cần tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của người học để rà soát, cập nhật kế hoạch phát triển các loại hình hoạt động khoa học công nghệ phù hợp với xu thế và tiềm năng của người học và giảng viên ngành Việt Nam học; cần thu thập dữ liệu từ các cơ sở giáo dục khác về mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với các hoạt động tương ứng để làm cơ sở đối sánh và đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng đào tạo ngành Việt Nam học cũng như các hoạt động khác.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.